**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **Tiếng Việt**

##### Tên bài học***:* MỞ RỘNG VỐN TỪ NƠI THÂN QUEN - NÓI VÀ ĐÁP LỜI ĐỀ NGHỊ LỜI ĐỒNG Ý**

Tiết: 187 + 188

Thời gian thực hiện: 16/01/2025

**I/ YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***-*** MRVT về nơi thân quen của bản thân như nhà cửa,sân vườn, làng xóm. Nói và đáp lời đề nghị, lời đồng ý. Biết tìm từ, nối, chọn được từ ngữ phù hợp về nơi thân quen của bản thân; Biết nói và đáp lời đề nghị, lời đồng ý với bạn bè. Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt; biết yêu quý nơi ở, cảnh vật xung quanh nhà.Nói và đáp lời đề nghị, lời đồng ý lịch sự.

- Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– SHS, VTV, VBT, SGV.

– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| ***A.Hoạt động* Mở đầu*:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài  **B. Luyện từ**  Yêu cầuHS xác định yêu cầu của BT 3a.  Gv gọi học sinh đọc đề và xác định yêu cầu của BT 3a  - Yêu cầu nhân cá đọc, suy nghĩ nối vào VBT  - Nhóm đôi  - HS chơi tiếp sức để chữa bài.  Bài tập 3B ***:***HS xác định yêu cầu của BT 3b.  - Hướng dẫn học sinh tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm bằng kĩ thuật “ Khăn trải bàn”.  Gv tổ chức Hs tìm 2- 3 từ, ghi vào thẻ từ.  - Gv tổ chức Hs chia sẻ kết quả trước lớp.  - Gv tổ chức Hs giải nghĩa các từ ngữ tìm được( nếu chưa hiểu)  - Giáo viên nhận xét kết quả.  **Luyện câu** Gv gọi học sinh đọc đề và xác định yêu cầu của BT 4.  - Gv yêu cầu làm việc cá nhân, nhóm đôi.  Gv tổ chức Hs chia sẻ trước lớp đoạn văn đã ghép từ hoàn chỉnh.  - Gv tổ chức Hs nhận xét .  - Gv nhận xét lại và chốt kiến thức.  ***Nói và nghe:*** *Biết nói và đáp lời đề nghị*  - Gv gọi Hs đọc đề và xác định yêu cầu của bài tập 5, quan sát tranh và nói lời bạn nhỏ trong tranh.  - Gv gọi Một vài học sinh đọc lại lời hai bạn nhỏ.  - Gv tổ chức Hs trả lời một số câu hỏi  + Khi em muốn được tham gia chơi cùng các bạn em sẽ dùng lời nói như thế nào để thể hiện?  + Khi nói lời đề nghị cần chú ý điều gì?  - Gv chovài nhóm đôi đọc lại lời của bạn nhỏ trong nhóm đôi, một số bạn liên hệ bản thân nói lời đề nghị của nhóm mình trước lớp.  - Gv tổ chức Hs nhận xét lẫn nhau  - GV nhận xét, chốt lại kiến thức.  ***Nói và đáp lời đồng ý***  - Gv gọi Hs đọc đề và xác định yêu cầu của bài tập 5b, đọc tình huống.  - Gv tổ chức học sinh nói và đáp theo nhóm trước lớp.  - Gv đưa ra một số câu hỏi:  + Ta thường nói lời đồng ý khi nào?  + Khi nhận được lời đồng ý em cần đáp lại với thái độ thế nào? Vì sao?  + Khi nói và đáp lời đồng ý cần chú ý điều gì?  - Gv tổ chức Hs phân vai trong nhóm đôi để nói và đáp lời đề nghị - đồng ý phù hợp với mỗi tình huống trong nhóm.  - Gv tổ chức một số nhóm học sinh chia sẻ nói và đáp trước lớp.  - Gv tổ chức Hs nhận xét lẫn nhau  - GV nhận xét, chốt lại kiến thức.  – HS nghe bạn và GV nhận xét.  ***C.Hoạt động củng cố và nối tiếp:***  Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | Hs hát  HS lắng nghe  HS gạch chân yêu cầu của BT 3a chọn lời giải nghĩa phù hợp để nối với mỗi từ cho sẵn.  -Cá nhân đọc, suy nghĩ nối vào VBT  - Đổi vở, sửa bài cho nhau  - HS chơi tiếp sức để chữa bài. Nối theo thứ tự Sân – hiên- vườn.  - Tìm 2-3 từ ngữ chỉ nơi thân quen với em như nhà cửa, phòng buồng, sân vườn, làng xóm….  - Mỗi HS tìm 2 từ ngữ theo yêu cầu, ghi vào thẻ từ.  - Thống nhất kết quả trong nhóm.  – HS xác định yêu cầu của BT 4  – HS làm việc trong nhóm đôi.  HS chia sẻ trước lớp  – HS viết vào VBT .  Hs xác định yêu cầu của bài tập 5b, đọc tình huống.  - Một nhóm học sinh nói và đáp trước lớp.  - Hs trả lời một số câu hỏi:  + Ta thường nói lời đồng ý khi mình cùng muốn người khác tham gia chung, chơi chung.  + Khi nhận được lời đồng ý em cần đáp lại với thái độ vui vẽ, thích thú .  - Khi nói và đáp lời đồng ý cần chú ý giọng, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ…phù hợp.  – HS đóng vai để nói và đáp lời đồng ý trong nhóm đôi.  - Một số nhóm học sinh nói và đáp trước lớp.  - Hs nghe bạn và giáo viên nhận xét. |

IV. Điều chỉnh sau tiết dạy: …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………